



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 2026/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO
(Ngày 09.6.2026)

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; số lượng, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; việc kiêm nhiệm và hỗ trợ kinh phí hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; số lượng, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; việc kiêm nhiệm và hỗ trợ kinh phí hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số .../BC-BPC ngày ... tháng ... năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; số lượng, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; việc kiêm nhiệm và hỗ trợ kinh phí hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định đối tượng, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; số lượng, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; việc kiêm nhiệm và hỗ trợ kinh phí hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư;
2. Người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư;
3. Khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
4. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Mức phụ cấp hằng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư

1. Đối với khu phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; ấp, thôn, khu dân cư có từ 700 hộ gia đình trở lên; khu phố, ấp, thôn, khu dân cư thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; khu phố, ấp, thôn, khu dân cư thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được khoán quỹ phụ cấp bằng 8,0 lần mức lương cơ sở (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) để chi trả phụ cấp hằng tháng cho từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư, cụ thể như sau:

a) Bí thư Chi bộ khu phố, ấp, thôn, khu dân cư hưởng phụ cấp hằng tháng bằng 2,70 lần mức lương cơ sở/tháng;

b) Trường khu phố, ấp, thôn, khu dân cư hưởng phụ cấp hằng tháng bằng 2,65 lần mức lương cơ sở/tháng;

c) Trường Ban công tác Mặt trận khu phố, ấp, thôn, khu dân cư hưởng phụ cấp hằng tháng bằng 2,65 lần mức lương cơ sở/tháng.

2. Đối với khu phố, ấp, thôn, khu dân cư không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,5 lần mức lương cơ sở (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) để chi trả phụ cấp hằng tháng cho từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư, cụ thể như sau:

a) Bí thư Chi bộ khu phố, ấp, thôn, khu dân cư hưởng phụ cấp hằng tháng bằng 2,20 lần mức lương cơ sở/tháng;

b) Trường khu phố, ấp, thôn, khu dân cư hưởng phụ cấp hằng tháng bằng 2,15 lần mức lương cơ sở/tháng;

c) Trường Ban công tác Mặt trận khu phố, ấp, thôn, khu dân cư hưởng phụ cấp hằng tháng bằng 2,15 lần mức lương cơ sở/tháng.

Điều 4. Số lượng, mức hỗ trợ hàng tháng của người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư

1. Số lượng người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư được bố trí theo quy mô số hộ gia đình của từng khu phố, ấp, thôn, khu dân cư:

a) Khu phố, ấp, thôn, khu dân cư chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ không thực hiện bố trí người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư.

b) Khu phố, ấp, thôn, khu dân cư đạt tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ được bố trí 02 người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư.

c) Khu phố có quy mô số hộ gia đình từ 700 hộ trở lên cứ tăng thêm đủ 500 hộ thì bố trí thêm 01 người tham gia hoạt động ở khu phố, tối đa không quá 8 người.

d) Ấp, thôn, khu dân cư có quy mô số hộ gia đình từ 500 hộ trở lên cứ tăng thêm đủ 300 hộ thì bố trí thêm 01 người tham gia hoạt động ở ấp, thôn, khu dân cư, tối đa không quá 8 người.

2. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư bằng 1,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

Điều 5. Việc kiêm nhiệm và mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư

Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác hoặc kiêm nhiệm người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư thì chỉ hưởng mức phụ cấp chức danh cao nhất và thời gian thực hiện kiêm nhiệm tối đa không quá 06 tháng.

Điều 6. Kinh phí hỗ trợ hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Đối với khu phố có quy mô hộ gia đình dưới 1.000 hộ; ấp, thôn, khu dân cư có quy mô hộ gia đình dưới 700 hộ được hỗ trợ kinh phí hoạt động là 3.500.000 đồng/khu phố, ấp/tháng.

- Đối với khu phố có quy mô hộ gia đình từ 1.000 hộ trở lên; ấp, thôn, khu dân cư có quy mô hộ gia đình từ 700 hộ trở lên được hỗ trợ kinh phí hoạt động là 4.500.000 đồng/khu phố, ấp/tháng.

Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước bố trí dự toán kinh phí để tổ chức thực hiện Nghị quyết theo phân cấp ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện các quy định về mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; số lượng, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; việc kiêm nhiệm và mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư.
2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện Nghị quyết này.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.
2. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau đây:
 - a) Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở khu phố, ấp; người trực tiếp tham gia hoạt động ở khu phố, ấp và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, mức kinh phí hoạt động của khu phố, ấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
 - b) Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động; mức khoán kinh phí, hỗ trợ hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Dương;
 - c) Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định chức danh, mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư; mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
 - d) Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định chức danh, số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư và hỗ trợ kinh phí hoạt động cho thôn, ấp, khu phố, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa XI, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- BTT UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN phường, xã và đặc khu Côn Đảo;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (BPC-...).

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh